

GIÁ BÁN	
ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm, 6.000	8.000
Sáu tháng, 3.000	4.000
Ba tháng, 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN ĐÌNH-PIHÊN.-Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

# TIẾNG-DÂN

ORGAN OFFICIEL DU  
HANOI - THUC-KHANG

叻

LA VOIX DU PEUPLE

民

BÁO QUÂN  
Đường Đàng-Ba, Huế  
Giấy phép số 50  
Ngày tháng TIẾNG-DÂN - Huế

Trần Đình Piên

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Thời đại mới,  
chính sách cũng  
phải mới.  
A des temps nouveaux,  
il faut une politique  
nouvelle.

VARENNE

## THỜI-ĐẠI MỚI CÓ THỂ DÙNG CHÁNH-SÁCH CỤ ĐƯỢC KHÔNG?

Trích bình máy đêu trong bài diễn-văn của ông VARENNE, nguyên Toàn quyền Đông-dương, đọc tại Hạ-Nghị-Viện Pháp

Mấy đó gần đây, vì lần kích biến đông xảy ra ở vùng mấy bờ bắc-kỳ mà vấn đề «phong thủ Đông-dương» thành ra một cái vấn đề quadrangle đối với vấn đề ấy, ngoài những việc triuuh thêm do xer, vô lực đàn áp cũng hình luật nghiêm trị của chính phủ, không những báo giới và nghi-hoại người Pháp bên này bàn luận nhao nhao, mà các nhà chính trị bên Pháp-dinh cũng đều chú ý đến. Kỳ tháng mới rồi, tại Hạ-Nghị-viện Pháp đề khởi vấn đề ấy. Các ông nghị-viên người nói này, kẻ nói khác, cuộc thảo luận có vẻ rất náo nhiệt. Tự trung, có bài diễn-văn của ông Varenne lại là rõ ràng hơn, bày tỏ thái độ của ông Đông-dương phong triều chuyên động thể nào, tư tưởng xu hướng thế nào... Hình-lâm mà nói, ông Varenne là một nhà đại chính trị trong đẳng xã-hội, đã từng cầm chánh quyền xử này trên vài năm, một thấy tai nghe, chính tự mình quan sát, đến nơi, nếu lời lẽ ông vẫn có chỗ đúng, tuy ở trong bài diễn văn, không khỏi nhiều điều mâu thuẫn nhau, nhưng ai đã lưu tâm đến thời cuộc này, đọc qua cũng nhận là một bài có giá trị, do chỗ lịch duyệt kinh nghiệm mà nói ra; so với những lời « cách giầy giải ngữ» (辭解語) hoặc nhân uống giay mà thấy đầu nói đó, trong trước mắt mà không ngó sau lưng (như những lời bàn bả linh bản xứ, xin rộng quyền cho quan cai trị, xin chánh phủ trung trị thẳng tay v. v.), thì cách xa không biết mấy dặm.

Bài diễn-văn ông khá dài, các báo tây nam ở xứ ta, có nhiều tờ đăng rồi, đây không phải thuật toán bài lại nữa, chỉ lược trích những điều có quan hệ mà phụ thêm lời phê bình, để chất chính cũng như để đọc giả và các nhà chính trị. Người xưa có câu: «Đương thời thiên hạ vô sự thì lời nói của thánh hiền nhẹ như lông hồng; trong lúc biến cố thì lời nói của kẻ trí phú nặng như núi Thái-sơn». Kỳ giả viết bài này, hẳn ý là lấy nghĩa vụ học giả đối với chính phủ cũng quốc dân mà phê bày lời nói của kẻ trí phú kia, chứ không có gì khác.

Ông Varenne nói vào đầu bài diễn văn: Sự lún bở ở Đông-dương đã hiện nhiên, thế giới ngày nay không giống như thế giới ngày xưa, các sự biến động đã vượt khắp trên mặt địa cầu... Xem như Ấn-độ với nước Anh, Phi-Luật-Tân với nước Mỹ, Nam-dương quần-đảo với Hà-lan, đầu đầu cũng nổi lên đòi quyền tự trị, không phải riêng chỉ một xứ Đông-dương đối với nước Pháp đâu...

Đoạn giữa: xứ Đông - dương ở dĩ có phong trào đòi lại chánh-quyền, một dân Annam. Các nhà chính-trị Pháp thường nói: «Dân Annam bên yếu phải núp dưới bóng cờ bảo hộ của người Pháp... Nước Pháp là một nước đế-xương dân-quyền, xứng minh nhân-đạo, có tiếng nói trên hoàn-cầu; Pháp làm ông thầy dẫn đường chỉ lối cho dân Annam lên con đường tự-

nhân quyền như bộ Dân - Ước của Lư-Thoa; gia dĩ, những kẻ sang du lịch bên Pháp hấp - thụ cái không khí bình đẳng, khi về nước thấy mình phải khuất phục không thể chịu được. Còn người Pháp sang xứ Đông - dương thì nhiều kẻ quên cả các tinh cách lịch sự rông rãi là những đặc tính của người Pháp, chỉ biết tôn trong người giống trắng, tự nhận là người có quyền lực trong tay, cho người bản xứ lu kể dưới mình, nên hay làm theo lòng họ. Ông nói tiếp: Theo như ý tôi, những người bản xứ có học thức đòi quyền tự do lập hội, đòi tham dự việc chánh trị thì không có gì là quá đáng (ở xứ ta lâu nay thường cấm sách nói chánh trị, ai nói chửi trị thì...!!). Thà cho họ lập hội bán luận công nhiên, còn hơn là ngán lại, buộc họ phải đi theo đường bí mật, đợi có người mếch bả, ta mới được biết, mà công việc của các người đi đó thám này lại càng âm mưu lăm... (đoạn này rất đáng, đó thật cách đối phó có một không hai, song vì cái cơ khỉnh để và nghi ngờ người Annam nên bao giờ con đường ấy cũng bị ngăn chặn).

Sau cùng ông kết luận rằng: Chánh sách thuộc địa khi xưa tuy có nhiều ưu điểm, nhưng ngày nay đã không thích hợp, không thể dùng được nữa. Thời đại mới, chánh sách cũng phải mới.

Ấy, mấy điều lược trích trên, cứ xét tình trạng xứ này về khoảng quá khứ cũng hiện tại, thì ai cũng công nhận là lời nói ngay thật và đáng với tình thế thực tại, rõ là xuất tự một nhà đại chính trị, chứ không phải những lời bàn suông. Tuy vậy, lý luận với thực hành, thường hay so le mà không cùng đi với nhau một tất; nhiều khi chỉ nghe lời nói thì rất là đáng mục, mà xem đến thực hành thì lại trái hẳn. Chính trong một bài diễn văn này thử xét đến chỗ phương pháp thực hành thì đã thấy không khỏi có vẻ «thuyên ngược lại xuôi»; vậy kỳ giả xin chỉ mấy điều mâu thuẫn như sau này:

a) Đã nói: (ở xứ Đông-dương cũng như ở các thuộc-địa khác, đều có phong-trào đòi lại chánh-quyền, chúng ta không nên lấy phong-trào ấy làm lạ. Sau cùng có nói đến « sự tuân-tự độc-lập» của xứ Đông-dương.

Sao lại nói: Theo ý tôi, xứ Đông - dương trong một thời hạn lâu nữa chưa có thể độc lập, mà chắc có lẽ không bao giờ có thể độc-lập được?

Phương-triều đòi tự-trị là làm-lý chung các dân-tộc bên yếu trên địa cầu ngày nay, không phải riêng một dân Annam. Các nhà chính-trị Pháp thường nói: «Dân Annam bên yếu phải núp dưới bóng cờ bảo hộ của người Pháp... Nước Pháp là một nước đế-xương dân-quyền, xứng minh nhân-đạo, có tiếng nói trên hoàn-cầu; Pháp làm ông thầy dẫn đường chỉ lối cho dân Annam lên con đường tự-

trị, không kịp thì chần... Nay nói quyết rằng cuộc độc-lập của người Annam không sao có được, thế thì người Annam còn có chất hy-vọng gì mà trông vào người Pháp nữa đâu? b) «Trả quyền độc-lập cho Đông-dương thì thật là một cái tai vạ lớn... lời nói thế không phải vì lợi riêng người Pháp, mà chính vì lợi người Nam. Vì sao? Ở Đông-dương, không phải có một mình người Nam. Người Nam đòi quyền độc-lập, than van không được tự trị. Đó cũng là việc: dĩ hiu... Nhưng nếu nước Pháp bỏ Đông-dương, thì vận-mệnh dân Lào, dân Man sẽ ra thế nào? Tôi biết trước rằng họ sẽ bị người Annam chinh-phục...»

Phải, báo - lộ xứ Đông-dương không phải «lợi riêng người Pháp», song cứ như cứ nói trên thì đầu nước Pháp không vì lợi riêng mình, cũng chỉ lợi cho người Lào và người Cao-man, chứ người Annam có lợi gì đâu? Con nói người Annam trình-độ cao hơn người Lào và Cao-man nhiều, thì việc đó sao có như thế từ trước lúc nước Pháp chưa sang bảo-hộ, có phải mới ngày nay đâu? Đã nói: «người Annam không có đủ tư cách tự trị, có chăng nữa là trong một làng, một huyện, một tỉnh mà thôi», sao lại còn sinh mới nói rằng «sau khi người Pháp bỏ xứ này thì người Lào và người Cao-man sẽ bị Annam cai-trị? Lại thật! Người Nam dĩ không đủ tư-cách cai-trị lấy mình, lo phân minh chưa xong, sao lại có đủ tư-cách mà đi cai-trị Ai-Lao và Cao-man?

c. - Đoạn giữa đại khái nói: «Nếu chỉ có người da trắng sang Nam thời, thì người Nam cứ một mực kính trong người da trắng. Nhưng đến khi người da vàng đã sang Pháp được, thì họ biết được rằng ở Pháp người giống nào cũng được tự do, bình-đẳng... Mà khôn quá! chính-sách người Pháp có nhiều chỗ quá khoan-từ, nên có hai, làm cho số người Nam sang Pháp quá nhiều...» Đến đoạn sau: «Lịch-sử Pháp, ta dạy cho người Nam qua loa thôi... chỉ nên dạy cho họ những việc Á-Đông...»

Sự sinh-hoạt của người Nam, người Pháp ở xứ này đã có liên - quan cùng nhau thì cần phải hiểu thấu nhau; mà muốn cho hiểu thấu nhau thì không phải chỉ cách đối đãi bề ngoài mà thôi, tình-tình phong-tục, địa-dư lịch-sử đều cần phải hiểu rõ mới được. Người Pháp thường tự nhận là «thầy người Nam», nay lại không muốn cho người Nam sang Pháp nhiều, không muốn dạy người Nam học sử Pháp, thế có khác gì che mắt bịt tai « học trò » lại, không cho nó biết tình - tình của « thầy » ra thế nào, mà bảo «trò» có cảm - tình với « thầy » sao được? «Thầy» đối với «trò» xem như người ngoài cửa thì «trò» đối với «thầy», xem như khách qua đường, tưởng cũng là lẽ tự-nhiên, mà không đáng trách! Vả chăng, ở thế giới ngày

nay, dầu cho các sự liên quan hệ với mình còn cần phải khảo-sát, huống nước Pháp là nước đã thường nhận mình có «cái thiên chức khai hóa người Annam cho xứng đáng với danh dự nước Pháp», (câu này ta nghe luôn). Nay thấy sang Pháp nhiều, học biết sử Pháp nhiều, mà lấy làm bất mãn, cho là «bừa bậy», thế « không khỏi trái với « thiên chức » nói trên!

Mấy điều trên là chỉ những chỗ trong một hải mà trước sau có mâu thuẫn với nhau. Còn nói đến cuộc cuộc đi qua cũng hiện tại mà trong ý ông Varenne cho là « công to » và « lớn bở », theo phương-diện người bản-xứ mà bản thì có hai điều lăm, có lẽ vì ông chưa khảo-sát đến nơi chăng?

Một là: người Pháp làm bở một lẽ những làm của quan lại Annam, là một cái công to.

Hai là: «Nghị hội Dân-biêu» cũng «Đại Hội-đồng Kinh-tế và Tài-Chính» là chứng sự tấn-bộ.

Về điều thứ nhất, như nói: người Pháp sang xứ này mở đường giao thông rộng, làm nên công-cuộc khoa-học như đường sắt, dây thép, hoặc nói: nhân người Pháp sang dạy và người Nam biết được tư-tướng tự-do bình-đẳng, và hiểu được đại-cuộc tiến-bộ trên thế-giới này, thì chúng tôi xin nhận.

Đều như nói quan-lại bở cái lẽ những-làm thì người Annam cho là chưa đúng. Chúng tôi nói thế, không phải nói quan-lại Annam như nay không có những làm đầu, Song về thời-đại trước, phép nước còn nghiêm, luân-nghị trong xã-phu đủ sức mà giãm-chế, cái không-khí lễ nghĩa liêm-sĩ của Hán-học còn lưu hành trong dân-gian, vì thế quan lại có chỗ kiêng nể, những chuyện bị dân kêu đàn kiện cũng làm tang ăn lót lót ít hay xảy ra; như kể tội ra thì chỉ có «bất tài» mà thôi. Đến ngày nay thì thế nào? Về vật-chất văn-minh cũng cách ứng-thủ giao-thiệp thì có hơn ngày trước thật; đến như nói cái lẽ những-làm, giãm bở thì không mà lại có phần thêm hơn nữa. Ngày trước có đến thì gi, không chỗ tránh trái; ngày nay có làm đều gì, một nói rằng việc giao thiệp, hai nói rằng việc Tây việc Sử. Dân không biết kêu gọi, mà có kêu van thì một cái đơn cho thiếu đến tại quan cai-trị, nào cậy người làm đơn, trái qua mấy tay thông-lịch... phải gặp biết bao điều trở ngại? Vì vậy, ngày nay dân - gian trăm miệng một lời, đều kêu ca cái lẽ tham-nhông của quan-lại; xem đó đủ hiểu rõ rằng câu nói «bởi cái lẽ quan-lại» là hiển nhiên.

Còn về điều thứ hai, chánh - thể đại-nghị đem thì-bành ở xứ này, chúng tôi công-nhận là việc mới mẻ, ai cũng có gọi mới lòng vì vọng vào nơi các cơ quan mới ấy thật.

Song viện Dân-biêu thành-lập đã trải mấy kỳ hội rồi, mà lòng nguyện vọng của nhân dân do mấy ông đại biểu chuyên đặt lên chánh - phủ như vấn-đề sửa luật, trường học, hiến-pháp v. v. chưa thấy có hiệu quả gì; đó là chưa nói đến ít thông tư - áng 11 năm 1928 cũng bài diễn văn khai hội tháng 10 năm 1928, đã làm cho nhà dân nghĩ lòng hy vọng. Giờ đây ở Bắc - kỳ, đại nghị định ngày 1-4 lại giãm bở số đại-biêu (Đại biểu Bắc-kỳ trước 20.000 dân đình thì được cử một đại biểu, nay 40.000 mới được cử một người

### CHUYÊN HAI GIẢ MẠO HÀN-LÂM

Vừa rồi báo Thực - Nghiệp có đăng chuyện người « giả mạo Hàn-lâm » đang bị bắt giam tại lao Nam-dinh. Đọc chuyện đó nghĩ mà buồn cười cho đời.

Trên đời này cái giả thật nhiều như bạc giả, vàng giả, chè giả (pha lá cây vào), gạo giả (trộn sỏi vào cho nặng cân) v. v. Nhưng thứ giả ấy là mình tự làm lấy được, đến như «Hàn-lâm» là cái danh tước thứ này những nhà có quyền ban cho những người có văn-học; thì giả làm thế nào? Có người nói: «Hàn-lâm» ngày nay khác xưa, có cái thế bài khắc mấy chữ đeo lên ngực lớn của là «Hàn-lâm», cần chỉ phải biết chữ nhiều. Không thấy biết bao nhiêu người không học mà cũng «Hàn-lâm» sao?

Thế thì mấy người ấy cũng là giả mạo, sao không ai tố giác, không bị bắt, mà họ ra đình một trên ăn trước, lại ăn thù nợ kia nợ nũa?

Đều đó lại khác, như nói cái giả ấy thì bắt sao cho hết! Kia, lo việc ích kỷ mà mạo tên là ái-quốc, làm lợi riêng mà mạo tên bác-ái, mạo tiếng từ-thiện, cái gì là không giả đâu?

Thế thì người giả mạo «Hàn-lâm» kia cũng chưa đủ trách.

Hey chuyện

các đại biểu những người buôn bán, trước từ 200 đến 300 người có một bài thì được cử một người đại biểu, từ 300 đến 1000 được cử 2 người; nay từ 500 đến 1.000 mới được cử một người, từ 1.000 đến 2.000 mới được cử 2 người). Thế là không tăng mà có giãm, sao gọi là tấn-bộ được?

Còn Hội-Đồng Kinh-Tế và Tài-chính thì mới họp một kỳ, nhân dân cũng có lẽ để lòng mong cái kết quả tốt đẹp; song cái lòng nguyện-vọng chưa thấy thỏa mãn mà trong lúc đầu tiên đã diễn một ít trò cười cho các nhà tư luận! (Báo tây, báo nam đã nói đến nhiều, không p' ai nhắc lại).

Xem những điều đó thì câu ông Varenne cho là «lớn bở» có lẽ còn nằm trong lý tưởng của ông kia. Kỳ-giả nói thế không phải là bài bác hẳn những cơ quan trên đây; hẳn ý là đem những chỗ khuyết-vọng của người bản xứ đối với công cuộc hiện đương thì hành ở xứ này mà trung cáo cũng nhà đương cục, mong sao sửa đổi cho có thực trạng để khỏi trái với câu nói «tấn-bộ» của ông Varenne đấy thôi.

Kết luận, kỳ giả xin lập lại rằng kỳ giả viết bài này, mục-dịch là đem lời kẻ trí phú mà cung cho các nhà chính trị. Kẻ trí phú không phải học thức lịch duyệt hơn những bậc hiền triết, song tinh cảnh có bức thiết, mà lời nói có thiết thực, nhân vì cái lẽ hoàn cấp mà nặng nhẹ khác nhau.

Năm trước về bài diễn văn quan Toàn-quyền Pasquier đọc tại Paris, kỳ giả có bàn một bài khá dài, chỉ số cái chỗ ngộ điếm (đang trên báo Tiếng Dân số 95 và mấy số tiếp); năm nay nhân bài diễn văn ông Varenne xin lấy lòng thành-thực mà bày tỏ mấy lời, đều là ngụ một cái ý nói trên cả.

MINH-VIÊN

### Tướng-giới-Thạch mưu âm-sát Uông-tinh-Vệ

Theo tin Thông-tin-xã Nam-Hoa, thì mới đây Tướng có phái Cờ-trung-Phần đi thuê hung-thủ đến Hương-Cảng giết Uông-tinh-Vệ. Hung-thủ là bọn Trần-Tế và Ngô-Bồi. Tướng định công việc tác-thành thì trả cho 10 vạn hoa-viên, đã giao 5 nghìn trước, đến khi tìm ra tung-tích Uông thì sẽ cho nhận thêm một vạn năm nghìn nữa. Ngô và Trần đến Hương - Cảng giao - thiệp với Chu-thiếu-Đương và Ngô-tử-Khê là bọn đại-biêu của Cờ, để dò thám. Chẳng dè, điếu-trà ra thì Uông không trú ở Hương - Cảng; bọn Trần Ngô nói Uông lánh khỏi là vì Chu, Ngô để tiết lộ kẻ-bộch ra, lại cứ đòi nhận tiền, nói rằng đến Hương-Cảng dò-thám có trời tháng, số-phí không phải là ít, ít ra Tướng cũng phải trả cho đủ số tiền-thất chứ! Ngày 20 tháng trước, hai bên cùng nhau họp ở Áo-Môo để tính cho xong việc; cái nhau kịch-liệt quá bên nào lên danh nhau. Ngô-tử-Khê thì ra huỷ; còn Chu-thiếu-Đương cả giận chày lên tinh-phủ báo, để bắt mấy người kia. Trần và Ngô hụt miếng, rất lấy làm căm tức, bèn đem chửi - thò vào - kiện giao cho một người bọn Uông là Hà-Cần-Phổ. Vì vậy mà việc phát-lộ, Nghe nói Hà để đem cái tội-án Tướng công-bộ cùng quốc-dân.

Nhân vụ này mà nhắc luôn đến âm-sát-đoàn của Tướng từ-chức ở Thượng-Hải. Khởi-diêm là vụ Phạm tranh-Ba (thì tướng Thượng-Hải, về phái Tướng) bị thích khách. Nhân vụ này, các viên đấng - ủy ở Ung (Thượng-Hải) rất lấy làm lo sợ, như là bọn Trần-đức-Vi, bèn cùng Tướng thương lượng để lập nên một quân «Độc-vụ» (chuyên về việc ám sát các lãnh-tự phản-đối). Bấy giờ, (tháng mười một năm ngoái), ở Ung tá phải hoạt động riết; các phần tử Tây sơn, Tây bắc và Quê Hệ cũng đều tập trung ở Ung. Tướng phải người đến tiếp kiến Hoàng kim Vinh, yêu cầu Hoàng giúp sức vào âm sát đoàn; Hoàng cự tuyệt, nói không biết thời thế thay đổi thế nào, Tướng bèn phái Dương Hổ lên Ung, mang theo ba mươi vạn đồng, hội nghị cùng Cảnh sát cục Tư lệnh là Hoàng thế Huy, để chức thành « Quân sự Tam Nghị Viện » (tên thứ hai của Âm sát Đoàn). Nhưng bấy giờ, Dương khi phân Tướng cũng nhiệt-liệt, Dương khi xưa không được Tướng tin dụng đã sẵn mỗi ngó, nên công việc rất cầu thả.

Một mặt, bọn Trần-Quân - Phu đưng ra là chức đoàn Độc-Vụ riêng, bắt Mạnh Hiên Chương (thợ trưởng tuyên truyền của phái Tây bắc), lại bắt vài người về phái Tây Sơn, nhân thế được Tướng tin dùng và cấp mỗi tháng 10 vạn. Trần khuếch trương ra, để chừa riêng ban Sát-phương (do xét, ban Án-phá (bắt), ban Âm sát; - cả có đến hơn 30 ban, mỗi ban 12 người, mỗi người một tháng được 70 đồng. Nhưng trong đoàn ai cũng tranh nhau làm trưởng, lại còn có nhiều người cũng phải phải Tướng giao thiệp bí mật; Tướng nghe được rất làm tức giận.

Tướng bèn phái Dân-chính-sách-tướng tinh Giang-Tô ra để chức « Chính trị Địch vụ đoàn ». Người này rất thân với đảng cướp Thanh-Hồng, hay đi lại với Hoàng kim Vinh, Đỗ nguyệt Sanh, nhờ thế đoàn Âm sát mới thế lực được mà

# ANNAM LỊCH SỬ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

# JOB

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KỲ

Nghị định tòa Khâm về thuế môn-bài BÀN C (Tiếp theo)

NGƯỜI CHIU THUẾ	CÁC HANG THUẾ
Người buôn thuốc bắc	3e 4e 5e 6e
Thợ chập ảnh	2e e 4e
Người buôn cá khô, cá muối	3e 4e 5e 6e 7e
Người cho thuê đồ đạc	2e 3e 4e 5e 6e
Người làm đồ dệt sành	3e 4e 5e 6e 7e 8e
Người cho vay bạc	1e 2e 3e 4e 5e
Người bán đồ sắt, đồng, thau	7e 8e 9e
Tạo đóng sách	5e 6e 7e
Đại lý thương-xã	1e 2e 3e 4e
Người buôn sỉ hàng	1e 2e 3e 4e 5e 6e 7e
Thợ quay (heo gà)	7e 8e
Thợ làm gốm	6e 7e 8e 9e
Thợ làm bàn thờ	—
Thợ chạm	5e 6e 7e 8e
Người buôn hay làm nước mắm	Ngươi hàng 1e
Thợ làm xà-phòng	2e 3e 4e 5e 6e 7e
Thợ cưa	3e 4e 5e 6e
Thợ làm khóa	4e 5e 6e
Người buôn hay làm đường (đường mía)	6e 7e 8e
Người trồng thuốc	1e 2e 3e 4e 5e 6e
Thợ may	5e 6e 7e 8e
Thợ da	2e 3e 4e 5e 6e 7e 8e
Thợ thuộc da, thợ nhuộm	5e 6e 7e 8e
Người buôn chè (chè)	4e 5e 6e 7e 8e
Chủ nhà hát	Ngươi hàng 1e
Chủ nhà xiếc, nhà thuật	Ngươi hàng 1e
Chủ nhà	1e 2e 3e
Người đi hát dạo	4e 5e 6e
Người đi bán thuốc	Ngươi hàng 1e
Thợ làm thùng	2e 3e 4e
Thợ đại sản hoặc đồng	5e 6e 7e 8e

#### Sách cấm

Nghị định Tòa Khâm ngày 14 Avril 1930 cấm lưu hành và tàng trữ quyển sách quốc ngữ nhan là « Lịch sử tiểu thuyết Mai Hắc Đế » của ông Nguyễn-Tử-Siêu soạn.

#### THANH-HOÀ

Vui hay buồn ?  
Tom ! Tom ! Tom ! chắc ! mấy tiếng trống liên thanh suốt đêm, trước một cái chùa làng, giữa thành phố Thanh-Hóa, khiến cho kẻ qua đường phải đứng bực.

#### NGHỆ - AN

Khéo lợi dụng cơ hội nhĩ !!  
Làng Phố-dông chúng tôi, thuộc tổng Nam-kho, huyện Nam-dan, đã 6, 7 năm nay, có kiện về việc diêu thổ với tên Bùi-Trang và tên Hoàng-Nghĩa-Đầu mà chưa xong, cho nên bên chúng nó hết sức tìm cách vu tội cho chúng tôi.

Bàn quan lơn,  
« Dân chúng tôi lấy quan lớn xét cho việc sau này :  
• Tại lý hào làng chúng tôi viện • lấy cơ kiện tại Bùi-Trang về đất • công, ngày tháng 3 năm 1929, bất • trong làng góp được mấy ngàn • bạc, lại vay thêm của Lê-Việt-Lời • (Bến-thủy), vẫn có văn tự, rồi

giao cho ông Bùi-Xuân đưa nạp • cho đảng Thanh-niên. Bây giờ • lại bán hơn 400 phần đất quân • cấp được hơn 2000000 để làm • việc gì không biết, nay tại lý hào • thường lại đánh trống thu bạc.

« Vay kêu quan lớn cho người • dò xét và đòi Lê-Việt-Lời trình • văn tự của tại làng Phố-dông thì • biết rõ, rồi quan lớn xét cho công • minh. Nếu thượng quan Annam • đòi hỏi thì chúng nó bảo nhau • khai gian. Còn sưu lịch năm nay, • dân chúng tôi không biết nhờ vào • đâu, khổ lắm.

#### QUẢNG-BÌNH

Một cái tệ nên chữa !  
Phàm sự gì có quan hệ cần kíp mới gọi thư từ cho nhau. Người gửi cũng mong cho mau có thư đáp, người nhận thư cũng ước ao được thư sớm. Lẽ ra người n'ôn chức trách đem thư đem cho người ta sớm đáng ngày nào thì hay ngày ấy mới phải ; thế mà mấy chủ l'inh

**SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG**  
AU CAPITAL DE 7.200.000  
Restaurants voyageurs - Transports en autos - Garage et Atelier de réparation mécaniques-Commerce des accessoires Poutos et pièces mécaniques

**SIEGE SOCIAL & DIRECTION**  
Rue Marc Fourque à TOURANE  
TOURANE (Qual Courbet) NINH-HOÀ  
AGENCES (QUANGNGAI) NHATHRANG - Ville (QUINHON) NHATHRANG - gare  
Agence auxiliaire SONG-CAU

**KÊU THÊM VỐN 52.800.000 CHIA RA LÀM 1760 CỔ PHẦN** mỗi cổ phần 30000  
Thư quy-định quy-định,  
Bán-bội ra đời hơn ba năm nay, nhờ thịnh tình của đồng-bào đem lòng chiếu cố và làm lòng nhiệt thành của các hội-viên, nên công việc được một bước khá dài trên con đường thương-mại.

Nay bán-bội muốn khuyến khích tương-tác, như là : lập xu-ê máy, buôn bán đồ phụ tùng xe hơi và máy móc, lãnh cả việc chuyên chở bằng xe hơi và chính đến các khách-sạn cho được hoàn-thiện hơn trước, nhưng tư-bản của bán-bội còn đường hẹp hòi, chưa kinh doanh to tát được, nên bán-bội đã định kêu thêm vốn 52.800.000 chia ra làm 1760 cổ-phần, mỗi cổ-phần là 30.000, sự kêu thêm vốn đó đã được Đại-Hội Đồng ngày 17 November 1929 chuẩn y và đã công-bố trong tờ CÔNG-BÁO (Journal Officiel) số 90 ra ngày 14 Décembre 1929

Vậy nay bán-bội đã khởi sự thu tiền cổ-phần, xin mời quý ông quý bà có lòng hảo tâm chiển cố đến sự mở mang thương-nghiệp nước nhà thì xin mau mau hỏi vào cơ phận bán-bội báo hết

Nghĩ nào muốn hỏi điều gì hay là muốn lấy giấy vào cả phần bulletin de souscription thì xin cứ viết thư cho M. NGUYỄN-VĂN-TÙNG, Administrateur-délégué de Hao-Hung, Rue Marc-Fourque à Tourane thì bán-bội xin trả lời ngay, nghĩ nào muốn đóng góp tiền bạc thì cứ gửi tại nhà Đông-Pháp Ngân-Hàng hay là gửi đến cho bán-bội số 10 M. PHẠM-PHÚ-PHÚ, Administrateur Financier de Hao-Hung à Tourane nhận lãnh cũng được.

Nay kính cáo  
Pour le Conseil d'Administration, l'Administrateur-délégué  
NGUYỄN-VĂN-TÙNG

trạm thường đi về con đường Hòa-Ninh, khi đem thư đến không không đợi cho được tiền, hề ai không chịu đưa tiền thì mang thư về. Khi thì để trễ ba bốn ngày, có khi bỏ mất luôn. Không biết mấy chủ l'inh trạm đem về trả lại cho người gửi hay xé bỏ. Nhà dân ở vùng này than phiền về cái tệ kỳ lắm.

#### QUẢNG-TRỊ

(TRIỆU - PHONG)  
Nghe quan hiểu dụ

Gần đây công cao gạo kém, dân gian có vẻ khùng hoảng. (mấy chợ nhà quê 05,10 không được 2 lon), đầu tuần tháng này, có trái quan sắn đến phủ nghe hiểu dụ. Hào lý nhân dân vắng lénh lói phủ thì thấy có quan Tỉnh về hiểu.

Về việc gạo cao dân đói thì quan bảo nhà giàu nên bán bớt cho con nhà nghèo ; nói qua loa mấy câu, rồi hiểu sang câu chuyện phong triêu lộn xộn ngày nay, đại ý nói mấy lời có bợn truyên đơn cộng sắn cách mạng gì gi, nhân dân không nên nghe lầm theo bậy mà chết, dân chỉ nghe theo quan mà thôi, vì nghe quan thì quan có chết trước mà dân mới chết sau v. v.

Dân không nghe quan thì nghe ai ? khờ vì nghe quan mà cứ nghèo đói, cứ khổ cực, nên dân có lòng phản nản đó thôi. Quan bảo nhà giàu nên bán bớt gạo cho con nhà nghèo, cứ bắt đầy lý thì dân cũng cứ chịu đói, liết làm thế nào ? Đến câu quan chết trước mà dân chết sau thì khó tin quá ; vì quan thì phát tài phát lộc luôn luôn, khi nào mà lại chết trước, chỉ bọn « Thập-phẩm » này bị con ma đói kéo đi trước thôi.

Dân cảm ơn quan.  
Người đi nghe

#### QUẢNG-NAM

(DUY-XUYỀN)  
Sốát giầy ghe đò

Hôm 27 mars tôi về nhà quê, đi đến cửa Chợ - cũ, bỗng nghe dưới cầu có tiếng người la lối om sòm, dòm xuống thì thấy một người đàn ông mình không mặc áo, đứng bên bờ sông dưới cầu cầu đương thanh nộ với một người lái ghe đậu ở bên đó. Người ở trên vừa la vừa nói : « sao mấy giám nói tao đói « con công », tao bầm cậm tù mấy, đồ chiếc ghe này chổng đi đâu được, v. v. »

Câu chuyện nghe bực mấy như vậy, hỏi các nhà ở đây thì họ nói : người ở trên là rầy đó là xã Ph, lý trưởng số tại làng C. L., chiếc ghe bị la kia là ghe ở Đông-Yên của anh lái D., hằng ngày đến đậu bên này để chờ khách kiếm tiền.

Thường thường những chiếc ghe đến đậu làm ăn ở bên này, phải thế nào với ông xã, thì mới êm chuyện. Chiếc ghe kia không chịu, mỗi khi ông xã hỏi đến, cứ đem trình quyền thuyền bài chớ, không « công ghe » gì cả... nên xét ! ở rầy ra như thế.

Cái ý nghĩa sốát giầy hỏi người của mấy bác, xã trộm ta như vậy, chờ không gì khác ! !  
Người qua đường

#### BẮC-KỲ

HANOI  
Năm người bị bắt

Hôm 12 Avril theo lệnh quan Biện lý, ông Cẩm riêng Richez đến khám nhà và bắt năm người sau này :  
Bà Văn Cao 28 tuổi thơ kỹ số nhỏ ở phố đường Các.  
Phạm Văn Hựu 23 tuổi lái xe số 147 phố Cầu đũi.

Đỗ Văn Hạ 37 tuổi đội Kổ số 6.  
Nguyễn Văn Nguyễn 20 tuổi em Kổ số 6.  
Nguyễn Văn Hải 31 tuổi cai Kổ số 6.

Sở Liêm phóng có bắt được nhiều giầy mà quan hệ ở nhà Phạm Văn Hựu.  
Mấy người này bị nghi có can vào cuộc vận động làm rối cuộc trị an trong xứ.

#### RẤT MỚI! RẤT TIỆN!

Tiền là tiền quý mới mới mới mới mới Paul Bert gần Cầu Ông Thìn, hiệu là Cheong Shing & Co Xương-thượng, sửa đồ ăn và sửa đồ rất tinh xảo, tiếp đãi rất vui lòng khách mà giá lại rất rẻ, lại ngon. Khách phương xa muốn đi ngoài kinh đô phong-cảnh chờ sửa đồ qua rất đáng ! rất đáng !

CHEONG-SHING  
tại đường Paul-Bert gần Cầu Ông Thìn  
GIA HỘI HUE

Pnom-Penh, le 22 Décembre 1929

#### A. Monsieur VIÊN-ĐỆ ĐỒNG-HỚI

Thưa ông,

..... Dẫu Khuyh-diệp dùng về các chứng kẻ trong đơn thiết rất là công hiệu ; nhưng về bệnh « như sau này, có lẽ chưa ai dùng chớ ; Nguyễn có mấy người coolies làm cho M. Pha entrepreneur Pnom - Penh có « tới mua dẫu Khuyh-Diệp tại bên hiệu về dùng. Ít lâu thấy « tới khen là dẫu Khuyh-Diệp hay lắm. Họ nói rằng có « người anh em họ dẫm phải mảnh chai toạc bàn chân, chảy « máu đầm đìa, đau không đi được, phải đi xe kéo về nhà nghỉ, « rồi lấy dẫu Khuyh - Diệp đổ vào chỗ bị thương ; năm ngày « đến sáng bữa sau đã khỏi ngay lại đi làm được như thường.»

M. ĐẠI-THANH

29 30, Quai Piquet, Pnom.-Penh.

#### TRÈ CON GÂY ỒM !!

Thường thấy trẻ con gây ồm, ăn ngủ chẳng ngon thì kíp lấy thứ Tiều-Nhi-Bôi Nguyễn của hiệu THAM-THIÊN-ĐƯỜNG cho nó dùng, trong vài hộp thì đã kiên hiệu.

Thư thuốc này, uống vào thì mạnh gân xương, ich tinh huyết, hóa tích trệ, mạnh tỳ vị. Nói tóm lại, thuốc Tiều-Nhi-Bôi-Nguyễn chuyên đề bồi bổ sức các trẻ không đủ thiên nguyên.

Mỗi hộp giá 1\$00

#### CHỈ CÂY NƠI NINH

(PHIÊU - LƯU VÀ XA - HỘI TIÊU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT  
GIANG-HÀ dịch :  
56 31

#### Chương thứ mười chín

(Tiếp theo)  
Xưa nay những sự lao lảm, lao lực, nhin đói, nhin khát, chịu thiếu thốn trăm điều, nó cũng đã từng thí nghiệm, nhưng đó chẳng qua là sự bất kỳ, trải qua ít ngày khốn khổ lại tiếp đến ngày khác được ấm no làm quên cả cái mệt nhọc đi vắng. Bây giờ thì không thế ; việc làm là việc cả năm cả tháng, rồi ngày này qua ngày khác, hết tháng này lại tháng kia, biết có chịu nổi không ? biết có đủ tiền mà mua sắm những chuyện cần gữa không ? Đã hai ngày rày bữa ăn của nó thật quá đáng lộn. Nhưng đâu có ăn không nó bữa cũng không sao,

miễn là nó còn sức khỏe là được. Và lại rồi đây nó cũng có thể thêm một ít bánh mỗi bữa ăn, thêm ít mỡ sữa, bánh sữa. Nó cứ chờ vậy, dầu phải chờ một vài ngày hay cả tuần nữa cũng chẳng cần chi.

Trái lại về chuyện mặc thì không thể. Áo quần nó hiện mặc đó là gần rách nát cả rồi. Mấy chỗ nhíp về bữa trước nay cũng đã lả lơi. Đôi giày nó lại càng tệ nữa : cái đế già mỏng như giấy, nếu cứ mang mà đi đây va-gôn, trên đường sỏi thì chẳng bao lâu nó sẽ lả rắng ra. Đến hồi mà không dùng đôi giày cũ thì phải làm sao ? rất nhiên phải mua giày khác, nhưng lấy tiền đâu mà mua ?

Vậy bây giờ cần nhất là phải làm một đôi giày. Làm thế nào ? Nó nghĩ đến cái sự khổ nhọc mà nó lòng nó chưa hồi nào đi ở ngõ thì đôi giày làm cách thế nào. Bây giờ nó mới lấy xem, xem lưng đường tìm mãi chi, cách may cái đế vào miếng da bao phải trên thế nào, cách đục lỗ xỏ giày làm sao, lại

cái gót làm sao mà dính với đôi giày. ... Xem xét hồi lâu nó chỉ biết thế đó là một cái mà ca-lụng cái tài giỏi của anh thợ đóng giày và nhận rằng đó là một việc quá sức nó. Phải chi làm một đôi guốc thì có một khúc gỗ rồi đục khuyết bỏ giữa, thì dễ hơn ; mà nếu làm guốc thì biết lấy gì mà đục gỗ, nó chỉ có một con dao con lạt cả khi cụ.

Nó buồn. Nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi đưa mắt qua bên cạnh bờ hồ, lại trông thấy một bụi lau ; mấy cây lau này rất cao, trồng thật tươi thật mạnh, có cây mới mọc mùa xuân năm nay, cũng có cây năm ngoài con lạt, ngã nằm trên mặt nước nhưng chưa mọc. Nó nghĩ ra một kế : họ không phải chỉ mang một thứ giày da và guốc gỗ mà thôi, họ lại còn mang thứ giày dưới làm bằng lá, bằng lau, trên may vải nữa. Vậy thì để mấy cây lau đó làm cái mà không dùng để bận giày ? Nó đi dọc theo bờ hồ, lượm những cây lau ngã nằm mà còn bền cứng, bó thành một bó và ôm luôn vào

trong chổi, khời sự làm giày. Nó bên đầu được một khúc thì thấy nhẹ quá, cây lau vẫn từng phồng dứa ruột. Nó nghĩ ra một kế khác : đem công lau kia mà đập dập ra thì bền mới lâu. Được rồi, sắn có khúc gỗ đó, để kế mấy ống lau đang đập, còn nếu không có bữa thì lấy một hòn gạch tròn cũng được.

Dương lượm cụm lau mà trời lợt lợt hồi nào không biết. Đành phải đi ngủ, vừa ngủ vừa mơ màng đến cái đôi giày rơm tốt đẹp, cặp bằng giày bằng xanh mà rồi đây nó sẽ được mang. Nó mơ màng như vậy là vì nó chẳng sợ thành công ; lần đầu, không thành được thì làm lại lần thứ nhì, thứ ba, cho đến lần thứ mười cũng phải được chứ !

Qua ngày sau thì nó đã đập được bốn bề công lau, ngày sau nữa thì nó đi mua một cái dùi nhỏ một xu, một chiếc chày, và hai cái vải dầy bốn xu, tất cả cộng là 7 xu. Nếu nó muốn còn lặn đần đến ngày thì dùi thì không có thể mua thêm vật gì

nữa được. Nó coi theo cái đế giày của nó, mà bắt chước làm một cái như thế. Cái đế đầu tròn vln ; phải phá ra làm lại ; cái thứ nhì thì có công kỹ hơn nhưng lại không giống vật gì cả ; cái thứ ba hơi khá ; đến cái thứ tư thì ở giữa nó có phiến dẫu hơi rộng, sau gót cũng có vò ; cái sau đây có thể dùng được.

Vui sướng thay ! cái này chẳng mình một lần nữa rằng bất kỳ việc gì dầu khó nhọc bao nhiêu mà mình kiên tâm nhẫn chí cố sức làm cho đến công, thì phải được ; không cần có tiền bạc, không cần có khỉ cừ, chỉ một ít trí xảo là đủ.

Bây giờ chỉ còn thiếu một cái keo : mua thì không tiền. Nhưng cũng may nó có cái dao con. Nó đi tìm một miếng da, mài cái dao con rồi đem mấy cái vải, kẻ trên khúc gỗ mà cắt. May cái vải này cũng không phải dễ, và cũng không phải một lần mà xong. Nhưng mà tuy chậm trễ, chờ rặng ngày thì dẫu thì đã thấy con Bè rịn mang đôi giày rơm mới mới xam, cặp giày bằng xanh.

Phải tốn tất cả đến bốn buổi chiều và ba buổi mai mới làm xong đôi giày.

Đấy giờ mới cái đôi giày cũ vào đâu ? Đè trong chổi thì không ai đến lấy, nhưng chiếc đến cần đi thì « ư ? Thôi được, hãy lấy một sự, lát nữa mà trở, nó lên lòng thưng dẫu chổi, như thế thì không có con chuột nào cắn được.

#### Chương thứ hai mươi

Chưa mang đôi giày mới nó lấy làm đắc ý thật nhưng nó lại lo, lo không biết rồi đây cái đế bằng công lau đã có đôi giày xẹp ra không, cái vải may trên trên đó nó có rơi ra không ? Vừa đây cái va-gôn, mặt nó cu cu ngờ dưới chân. Một người thợ gln nó thấy nó chằm chằm nhìn cái đôi giày khéo :

- Chạy mua đôi giày kia đâu vậy ?
- Là chỉ một đôi giày làm bằng lau.
- Mua có đắt tiền không ?
- Tôi tự làm lấy đó.
- Đẹp he ? (Còn nữa)

NƯỚC MẮM BẮC-ĐẦU

CỦA ĐÔNG-LỆ THƯƠNG-CỤC QUẢNG-BÌNH

NGÂN ĐỒN 2500000

Sở làm tại cửa ĐE NHẬT-LỆ cách tỉnh lỵ 1 kilômêtrê

Đã được nhiều nhà du lịch tây và ta tới quan sát tại sở làm, chứng chỉ sự tinh khiết và được đặc tặng ban khen là ngon không pha chế, có thể dùng hàng mấy mươi năm không đổi mùi

Bản hiệu đã báo khắp cả Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ và Ai-lao. Mong rằng các ngài lưu tâm bảo người nhà mua nước mắm Bắc-Đầu để dùng hay đem làm quà cho bạn còn hơn cho vật khác.

Thư và tiền bạc xin gửi cho M. TRẦN NHẬT TÂN là Directeur của sở hiệu ĐÔNG-LỆ THƯƠNG-CỤC

Mấy điều sửa đổi trong cách tổ chức viện Dân biểu Bắc kỳ

Từ nay về sau, viện Dân biểu Bắc kỳ sẽ gồm có những ông Dân biểu của dân miền Trung-châu xứ Bắc kỳ; cứ 40.000 dân định thì được bầu một ông Dân biểu, trước kia thì cứ 20.000 dân định được bầu một ông Dân biểu.

Thế là số Dân biểu khóa sau sẽ giảm bớt đi một nửa.

Các ông Dân biểu này sẽ do những hạng người sau này được bổ nhiệm bầu cử. Các chánh phủ tỉnh, các hâu quan và các quan lại đương chức trong ngạch quan lại bản xứ, các viên chức trong ngạch Học chính bản xứ, những người có bằng Cao đẳng Tiểu học Tây, bằng Tiểu học Pháp Việt, những người có phẩm hàm, các đại biểu các làng chọn theo thể lệ quan Thống sứ định, các cựu sĩ quan trong Thủy quân, trong Lục quân và trong ngành Kỹ nghệ, các viên Thư ký các viên thông ngôn và các tên chức, tổng sự các sở Nhà nước; các ông Dân biểu cũ mà không thuộc vào một hạng nào trong những hạng kể ở trên.

Còn những người có môn bài, thì do các nhà thương mại có môn bài bầu cử - cứ từ 500 đến 1.000 người, thì được bầu một ông Dân biểu; từ 1.001 đến 2.000 người, thì được bầu hai ông; từ 2.001 người trở lên thì được bầu ba ông.

Không văn Chuẩn đã giải về Hàng

Không văn Chuẩn là người chân tay của Nguyễn thái Học, mới rời bị bắt ở Phú thọ, đã giải về Hanoi để cho quan Đur thăm Coppin xét hỏi.

Chuẩn người lòng Thanh-tây (Phu thọ) là người đã cùng Sĩ Như tổ chức việc đánh phá Hưng-hóa và P.ù - tho về hồi tháng Février và rồi.

Một người cai sở tàu bay Bạch-mai bị bắt

Trần-văn-Quốc, Cai số 5285, đóng ở số Tân bay Bạch-mai, quê ở làng Hải-trạch, tổng Giảng-tả, huyện Mỹ-lộc, Nam-Định. Gần nay bị nghi là có dự vào binh đoàn của Việt-Nam-Quốc-Dân-Đảng ở Bạch-mai, vậy nên hôm 12 Avril mới rời đã bị sở Mật-thám phái người đến bắt về giam để xét hỏi.

VĂN-VĂN

Cảm tác

Đường đời thật lắm bước gai chông, Càng chỉ khuyên ai chớ nản lòng. Tâm thươc đã là thân mật mãi, Hai vai đành trả nợ non sông. Trông lu vi bởi chòm mây bạc, Sương trắng đầu che đậm cánh hồng.

Nhân nhủ cùng ai ai chớ nhãng, Gian nan là mẹ đi thành công.

Nhiệt thành hai chữ chớ nên quên, Dầu lúc phong ba cố giữ bền. Sấm sét dè dặt lòng sắt đá, Râu may phải nhổ giống Rồng Tiên. Tha hồ cuộc thế con chim nòi, Quyết chống cơ trời lúc đảo điên. Máu đỏ đầu đen ai đó là? Làm sao cho rõ tiếng thanh niên.

Xin nhớ thanh niên ăy quốc hồn, Thanh niên trụ lạc nước đầu con. Anh hùng sa kẻ thân chim nòi, Chí khí chi sơn dạ sắt son. Bấy thươc ngang tàng ơn nghĩa nặng, Bốn phương bay nhậy gió mưa dồn. Ai ơi! xin nhớ lời tâm sự, Cố khổ mà sau mới biết khôn.

L. Q. T.

Truyện đơn Cọng-sản

Mấy hôm nay, có người lạ mặt cầm truyền đơn «búa liềm» của đảng Cọng-sản, ném vào vườn nhà một vị quan tòa Thượng-thẩm ở đường Gia-long.

Những truyền đơn ấy đã gửi ra sở Liêm-phóng để xem xét và tìm dò ra thủ phạm.

HAI-PHONG

Thợ hai nhà máy đình-công

Hôm 12 Avril, những người làm và các thợ thuyền tại nhà máy chai và nhà máy điện ở Hải-phong có cùng nhau làm đơn xin ông chủ tăng lương cho họ, họ viện lẽ rằng: thóc gạo kém, lương không đủ ăn. Ông chủ có nói rằng ông rất sẵn lòng, nhưng còn phải tư lén hỏi tại sở chính Hanoi, vì ông không có quyền quyết định việc tăng lương ấy. Ông bảo họ nên đầu lòng đợi một vài hôm nữa thì ông sẽ trả lời cho họ biết. Nhưng những người làm và các thợ thuyền yêu cầu ông chủ trả lời ngay. Ông chủ vẫn nói rằng ông không có quyền quyết định. Bởi vậy mà những người làm và thợ thuyền đã đình công. Tại nhà máy chai, thì thợ nghĩ việc hầu hết; còn tại nhà máy điện thì chỉ một phần thợ nghĩ việc mà thôi.

T. N.

HONGAY

Lại mất cốt-minh

Hôm 15 Avril, Công-ty khai mỏ ở Cẩm-phả lại mất hai hòm cốt-minh, cân nặng 50 kg. Các viên đạn và nhiều cuộn giấy mìn cũng đều mất. Một viên cốt-minh nổ tại một viên kỹ sư nhưng không việc gì cả.

Sở Liêm-phóng đã cho một viên thanh-tra ra Cẩm-phả điều tra việc này.

Bất tiện cho sự giao thông

Ở bến Hongay phải đi đò mới ra được tàu, nên phiền quá! Khó nhất cho anh em lao động chửa ra tới bến tàu đã bị các lái thuyền dăng co, dứa lỏi thủng, dứa lỏi nón, dứa kéo tay, làm cho bối rối và có khi mất của cải nữa. Sự đó xảy ra luôn luôn. Ai thấy cũng phải lấy làm gai mắt ngứa tai lắm. Lại còn thuyền bè giá cả lên xuống bất thường, lúc 05/3, lúc 05/5 khi lên 05/10, không biết đâu là chừng.

Ước ao rằng: các tàu hiệu cũng được đổi cầu như tàu thời liên cho sự giao thông lắm.

S. Đ.

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Trong số mấy ngàn độc-giả yêu-qui của bản báo, nhiều ngài rất châu-lai, trả tiền đã đủ mà lại dùng bạn, thật là thiện cho việc số sách, bản - báo hết sức cảm ơn. Nhưng cũng có nhiều ngài gửi thơ về mua báo mà không gửi bạc theo, hoặc mua năm mà gửi lẻ 1, 2, 3 đồng trước, bản-báo cũng thể tình, y lời trong thơ các ngài mà gửi báo đi. Nay đã đủ số bạc trả trước, hoặc đã quá hạn rồi, mà cũng chưa thấy các ngài gửi số bạc còn thiếu về, như thế thật là bất tiện cho đường kinh tế của bản - báo. Vậy xin các ngài hãy nhớ lời bạn trong thư trước mà gửi về cho, (các ngài mua bạn thư ba từ 10 Aout 1929 đến 10 Aout 1930 cũng vậy) đừng để nhà báo phải gửi báo gián đoạn thì bản-báo lấy làm đa tạ.

B. B.

NAM-KỲ SAIGON

Lại một cách lợi dụng mới!

Trong số báo Công-Luận ra ngày 12 có đăng bức thơ của ông Nguyễn Xứng, em ông tá Nguyễn-dinh-Kiến, ngộ cũng bị con trong Nam-kỳ. Đại khái nói rằng: Gần đây có được tin chắc chắn rằng có một người đàn ông trẻ c ứng 30, quê ở Vinh, trước có làm giáo-học, vào Nam đi khắp lục tỉnh, tự xưng là phái-viên đảng Tân-việt để cò-dộng quyền tiền nói để cho đảng và nuôi ông tá Nguyễn-dinh-Kiến. Đó là quân gian xảo đi lừa gạt để kiếm-tiền; xin bà con nên cần thận. Ngồi cũng cần cho thời đời thật! Lợi dụng cái nhíp người ta nằm trong ngục để kiếm xu!!

CHUYÊN MỚI

Chế tạo ra con nít

Kỳ báo trước có thuật chuyện người máy mà làm công việc, không kém gì một người xuất thân trường cao - đẳng. Thế là trên thế - giới không lo gì thiếu nhân - tài. Mới tháng hai này một nhà Qui-tộc nước Anh, có đăng một bài lên «Đại-dông-tạp-chí» ở Nữ-ước nói rằng: «Cứ như kết quả nhà khoa học đã nghiên cứu gần đây, thì người đàn bà hoài thai cũng đưa trẻ con trong thai, đều quan hệ trong môn hóa học mà hóa thành. Sau này nhà sinh vật học có thể ở trong nhà hóa - học, theo cái nguyên lý hóa-học mà chế tạo ra trẻ con; từ sự về sau, loài người trong xã-hội, không đợi có vợ chồng giao hợp mà cũng sinh sản ra được. Cái năng lực của khoa học thật đáng ghê gớm thật!»

Quả như phép để người bằng khoa học, mà thật hiện thì cái điều lợi thật là không ít.

1) Những người con nhà hóa-học ấy, không có huyết thống nên không có cái chủ nghĩa g-a-dinh hó buộc, lại không có tư tưởng chủng tộc, sẽ thành người chân chính trên thế - giới, làm con chung cho loài người.

2) Người đã chế được thì chết đi bao nhiêu, sẽ chế ra bấy nhiêu, đều tạc đàn, thuốc khi độc, vì trường giũ già, cũng không sợ; có nhà hóa học thì loài người không khi nào tiêu diệt.

3) Máy nước sạch sẵn có ở như nước Pháp v. v. thì cứ chế người ra mà dùng, không cần phải có luật tương lệ sinh nhiên con nữa.

4) Máy nhà tư bản, bao nhiêu công nhân, tự chế ra mà dùng, không phải đi mộ phu và cầu gì đến bọn công nhân cho họ phải làm reo.

5) Đàn bà có quyền eo xách đàn ông, vì họ có cái khuôn đúc con đặc biệt của họ, tên họ hay lên mặt; nay có cách để con này thì đàn ông không cần gì đàn bà, khỏi mất tiền cưới vợ, mà không ai cần con làm gì.

Ấy là mấy điều lợi, nhưng lợi nhiều mà hại cũng chẳng ít:

1) Trên mặt địa-cửu, ngày nay đã có cái họa nhân mãn, nay chế thêm người ra thì đất đai mà ở, cái họa chiến tranh càng dữ dội thêm.

2) Loài người số đi quí hơn động vật là vì cái cơ thể sinh sản có khó khăn công on dưỡng dục cũng nặng nề, có cái giá trị thiên nhiên, nay sinh người dễ dàng như thế, thì loài người cũng không khác chi cây cỏ và động vật khác, còn quí gì đâu.

3) Máy nhà tư bản đã chế người được thì họ chỉ mất số tiền cung cho máy nhà hóa-học chế người cho họ dùng, ngoài ra không những công nhân, đầu chính trị, pháp luật gì họ cũng không cần, vì họ không phải vận động cách gì cho tiền lên mà cũng đủ người làm công.

4) Máy chửa mấy đên thuốc nay mấy có đi cầu con, hương hoa lễ vật cầu nguyện ngày đên, nên có về nào nhiệt, nay con đã chế được thì mấy nơi chửa đên sẽ không thấy về chửa các có đi cầu tự đó. Chắc là vắng vẻ lắm.

Trong đời cái gì có lợi thì có hại, không có gì là hoàn toàn, nhân cầu chuyện «chế tạo trẻ con» trên mà sinh một mối chán ngán.

H. H. Nh.

GIÁ-DÌNH GIÁO-DỤC

PHÉP TRUYỀN THẦN ĐỀ LUYỆN TÍNH TỐT CHO TRẺ CON (Tiếp theo)

Nhân diện trộn với tư tưởng có thể làm một phương thuốc cải-từ hoàn sinh.

Tôi xin kể tích này cho độc giả nghe.

Ở xứ Bô-dô-di-bôc-gô (Bozzodi-bogo) có một bà công chúa tên là Ly-nhơ (Ligne) sinh được một đứa con con bé; nó bị đau bệnh đậu trời (varioles); trong lúc con đau, bà kỳ không khí nào rời tay. Một hôm, bà có việc cần phải đi ra ngoài; bà bắt đặc đi như khi con ngủ lên ra đi. Trong lúc bà đi vắng, bệnh tật phát ra nguy ngập, thầy thuốc trở tay không kịp, rồi chết. Khi bà về, thấy người trong nhà khóc, bà chạy lại bằng lấy đứa con đã chết lên ra giữa nhà rồi ngửi người đi. Trong cơn bất tỉnh bà ôm lấy đứa con, ấp nó lên trên mình trong khoảng nửa giờ. Thình lình bà nghe tiếng đứa con khóc lớn, bà bèn tỉnh lại, mở mắt ra nhìn thì thấy đứa con cũng sống lại. Từ đó lần lần thuốc thang, đứa con mạnh khỏe lại như thường.

Đứa nhỏ đã chết mà sống lại được là vì hai cơ. Một vì người mẹ bởi lòng quá yêu con mà đem hết nghị lực, hết tư tưởng của người mẹ cho con sống lại như thế, nếu nghị lực thiệt chủ về tư tưởng, tư tưởng ấy có thể biến ra một sự thật. Hai vì bao nhiêu nhân diện ở trong mình của bà đã theo tư tưởng và nghị lực mà truyền qua bên xác của đứa con, làm cho đứa con sống lại.

Thế là ở trong con người ta «tư tưởng» lực là sức «chủ động», mà nhân diện là cái «động lực» vậy.

Ta thường thấy nhiều khi đứa trẻ đau, nếu cha hay mẹ nó bằng lấy nó mà ấp vào bụng, lay lấy tay mà xoa vuốt cho nó, thì nó êm không đau nữa, nhất là khi nó đau bụng, hay mới đẻ trong mình. Bởi vậy khi trẻ con đau ốm, đừng dùng những người có tính tà thiện, và nhất là những người mạnh khỏe, không tốt bệnh.

Truyền thần đề luyện tính cho trẻ con tức là dùng cái thần tình của người lớn mà đem lần qua cho đứa trẻ. Cha mẹ muốn đạo tạo cho con được tính hạnh tốt đẹp thì phải tự luyện lấy tính thần của mình cho thanh khiết và cho mạnh mẽ, rồi mới có sức mà cảm hóa được cho trẻ con. Nếu trong làm tính thì đầy những tư tưởng bất nhân ác nghiệt, tà đâm, đê tiện, mà ngoài thời theo phép khoa học mỗi ngày chỉ vài giờ làm bố và nói không để luyện tâm luyện tánh cho trẻ con, như thế chẳng có ảnh hưởng gì. Tư tưởng của mình có chánh đàng, thành thực, thời sức mạnh tiết ra ngoài mới cảm hóa đến nơi đến chốn.

Một buổi tối, khi trẻ con ngủ, người mẹ hoặc ông nó, hoặc năm bên cạnh nó, lấy bàn tay phải nhẹ nhàng đặt lên trên đầu nó về phía bên trái, tâm trí phải sẵn sàng mà ước rằng «Tôi muốn con tôi sẽ được hiền hậu, thông minh, đĩnh

ngộ». Mỗi lần đặt tay mà tư tưởng như vậy trong một phút đồng hồ rồi lấy đi. Mỗi hôm làm vài ba lượt như thế. Cứ một lòng tin cậy theo cách ấy làm cho đến khi con đủ trí khôn, thời sẽ thấy được như ý mình sở nguyện.

Trước khi làm cách vừa nói trên, người mẹ phải rửa bàn tay phải, sẽ ngón ra rồi để ở trên đỉnh đầu của đứa trẻ trong độ một phút. Chỗ đỉnh đầu là thuộc về tâm (ceury). Vậy đặt tay ở trên đỉnh đầu rồi mới nên đặt tay về phía tả ở đầu.

Đặt tay vào tức là truyền nhân diện qua. Trong khi truyền nhân diện thời trong trí phát tư tưởng; tư tưởng ấy theo nhân diện mà qua cảm hóa bên não của đứa trẻ, tức là truyền tư tưởng cho nó.

Con người ta vì hoàn cảnh, vì tập quán mà bẩm thụ lấy nhiều đặc tính khác nhau. Tính tốt có mà tính xấu cũng nhiều. Nhưng mỗi tính thuộc về một chỗ riêng trong căn não. Khi đã biết rõ những nơi căn cứ của các tính ấy, thời muốn bỏ trừ tính nào cứ chiếu theo mạch ấy mà làm.

Bác sĩ Duy vinh (H. Hurville) phân cái óc người ta làm hai miền (zones): miền tả là miền của tính tốt, miền hữu là miền của tính xấu.

Hai miền ấy cũng như hai phần đáng phân đối nhau. Vì muốn cho miền tả được thắng lợi, ta không cần dùng phương pháp giải chết những tính xấu ở hữu phải làm gì. Ta chỉ nên đạo tạo thêm cho được nhiều tính tốt; như thế tả phải có nhiều sức mạnh hơn hữu phải, lần lần qua mà chiếm cứ lấy địa phận ở hữu phải. Tính xấu không chỗ mà tự dung tự nhiên phải tràn ra ngoài óc mà tiêu tán mất.

(Còn nữa)

Linh-Mẫu

Muôn bán

Một số đất 412 mẫu annam gần biên cách thành phố Nhatrang 12 cây số có đường chuyên chở bằng xe về Nhatrang. Trong số đất ấy có 10000 cây dừa, 6000 cây đã có trái, còn 4000 cây gần có trái - 31 mẫu ruộng, một cái nhà bê-ton armé - 10 con trâu, 45 con bò, 3 cái lò gạch 2 cái lò vôi. - Ai muốn mua thì hỏi M. TRUONG-SI - THANG, entrepreneur à Nhatrang.

VIỆC THÈ-GIỚI

A-ĐÔNG TRUNG-HOÀ

Tướng-giới-Thạch đến Tô-Châu

Tin ngày 11. - Tướng-Trung-Chiến ngày mùng 9 đã đến Tô-Châu, xem xét phóng tuyến. Tướng quyết ở lại Tô-châu đốc suất quân-dội.

Tin ngày 12 - Tướng lên Tô-châu, tập tức khai quân-sự hồi-nghe, có triệu tập đủ các quan nhân trong yếu: Cố-Duy-Đông, Lưu-Trị, Trần-Ấp-Tấn, Mã-Hồng-Quy, Hội-nghị quyết nghị rằng ở phò-nh-tuyến Tô-châu, lấy hai đường Tân-Phổ và Hùng-Hải làm chỗ diễn binh cốt yếu, tạm thời bày giữ thủ thế, Tề-Nam làm đường quân-dao thứ nhất, nếu sau không giữ Tề được thì sẽ lui về Duê-châu.

Tướng-giới-Thạch bỏ Tề-Nam

Tin ngày sau - Diêm-Tích-Son và Phùng-Ngọc-Tường đã bao-vi Tề-Nam. Tướng đình bộ Tề-Nam, thối quân về Duê-châu mà phóng giữ.

Có tin nói rằng Trương-Tục-Lương và bọn quân nhân Đông-Bắc quyết giúp Diêm-Phùng, Kế-hoạch liên-liên giết

LÀM THÈ NÀO CHO NỖI GIỜNG MÌNH ĐƯỢC BỀN CHẶT VÀ TRẮNG ĐƯƠNG BỒ THẬN? - XIN HỎI ĐỒ VÀ NHẬN CHO KỶ:

YÊN SƠ BỒ-THẬN-HOÀN

Những người ham mê tửu sắc quá độ, hoặc nhiều tuổi khi huyết hư kém, thận thủy bất túc, sinh ra đau lưng, chóng mặt chóng mặt, ăn không được ngủ không yên giấc, đêm nằm hay chiêm bao, mộng tinh, di tinh. Còn một điều rất nên chú ý và phải săn sóc đến ngay lập tức là những người đã thành gia-thất lâu ngày mà vẫn chưa được nở hoa kết quả (sinh đẻ) và một sự rất phiền nữa là những người đã nhiều tuổi rồi mà vẫn hiếm con muộn cháu, những sự phiền-não ấy bởi đâu mà ra cũng tại tinh huyết loãng xấu, thận thủy hư kém đó, vậy mau dùng thuốc này sẽ được như ý sở cầu.

Mỗi hộp giá 1500

Bản được - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biểu

ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG

46 B' Tông-dộc-Phuong CHOLON - 47 phố hàng dương HANOI

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CÔNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đau, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã nước, đi rữa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngổn tàu đấp xe, say sóng, say gió, ăn uống không tiêu, gắp bệnh thời-khí bất chất, lấy dầu này vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không đũa bị kíp.

Nguyên giá mỗi lọ . . . . . 0\$25

Hiện giờ bán giảm giá là . . . . . 0\$20



Đông tác là chính phủ Pháp (Thiên) của Trường-Giáo-Thục bị đại bại.

Trước có tin nói Trường-Giáo-Thục bị đại bại. Trước đó ông nói Trường-Giáo-Thục bị đại bại.

Lại chuyển lời thôi ở trường Hoàng-phổ

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

Trường Hoàng-Phổ từ khi Tôn-tướng-Lý công cố vấn Nga công-sân lập nên.

SÁCH NÊN XEM GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa thay để treo trước bàn-thờ.

TIỀN CẢNH LÀ ĐÂY BÔNG LAI LÀ ĐÓ

Đây là một môn thuốc bổ nhả phiến rất Đại-Tài, bổ dưỡng là bổ được ngay.

HÀNG THUỐC NORMALE L. SARREAU

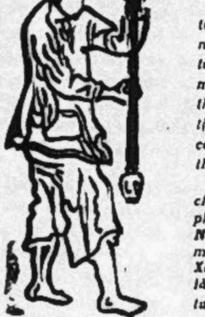
TAM-KY THU-QUAN

Trong 3 tháng hè ???

AN-THÀNH 27 phố Hàng Đào HANOI

Ai bảo thấp đèn Manchon tốn ??? Thấp đèn Manchon mua ở hiệu HƯƠNG - KÝ PHOTO HÀ-NỘI.

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CAI-LƯƠNG



Khi xưa người Tàu, đó-hộ nước ta, họ có đem qua một chứng bệnh nghiêm.

Thuốc viên - nghiên theo 3500, nặng 1500, rất nặng 6500.

MAGASIN DE SOIERIES TÂN LỢI

THUỐC - NAM

BAC-NINH Bệnh quý đã có thuốc tiên !!

PARLOPHONE BEKA HÁT RỒ CHẠY-ÊM



Mọi lợi Địa hạt thời hay: PHƯỚC-TƯỜNG PHƯỚC-CƯỜNG

BAN ĐÊM TRÔNG SÁNG

NAM-KY THÀNH-CÔNG: BÁC-THÁNH-DU'OC'

1. THÂN-HIỆU TẾ-BẠI-HOÀN

Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y, Directeur TẠO-NHON-DU'ONG

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y

Chứng tôi lấy làm băn khoăn, vừa đây có tiếp được hai hộp thuốc thiên thời hiện